

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2025/HSPT

Ngày: 08/4/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Anh

Các Thẩm phán: ông Nguyễn Quang Trung và bà Đoàn Thị Kiều Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Tấn Hoàng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2025 và ngày 08 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 182/2024/TLPT-HS ngày 01 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo Phan Đình Ph bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” do có kháng cáo của bị cáo Phan Đình Ph đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 144/2024/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phan Đình Ph; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 25/02/1996 tại huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm 6, xã Diễn Tân, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Họ tên cha: Phan Văn Thành, sinh năm 1962; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Trọng, sinh năm 1962; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/5/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Diễn Châu. Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Văn Hiếu và Nguyễn Văn Dương không có kháng cáo; kháng nghị nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/5/2024, Nguyễn Văn Hiếu đang đi chơi với Phan Đình Ph tại khu vực đường liên xóm thuộc xóm 6, xã Diễn Tân, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, Hiếu nói với Ph: “Lấy được mô không lấy cho một đàn hồng”, Ph hiểu là Hiếu hỏi mua ma túy, Ph nói: “Để gọi cho anh ni đã”. Sau đó, Ph gọi điện thoại qua ứng dụng Zalo cho một người đàn ông có tài khoản là “Á Đù” nói: “Có không để cho một đàn hồng”. Người đó trả lời: “Có em ạ, giá chín triệu”. Ph đồng ý thì người đó nói Ph chuyển tiền đến số tài khoản 5121091406 ngân hàng BIDV, mang tên Phan Văn Toàn, sinh năm 1994, nơi cư trú xóm Minh Đức, xã Diễn Thịnh, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Sau đó, Ph bảo Hiếu chuyển 9.000.000 đồng cho Ph để mua ma túy, Hiếu đồng ý và chuyển khoản từ tài khoản 3705948649314 ngân hàng Agribank của Hiếu đến tài khoản 51210987201 ngân hàng BIDV của Ph rồi Ph chuyển cho người đàn ông bán ma túy 9.000.000 đồng. Đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, người đàn ông gọi điện thoại cho Ph nói: “Đi qua quán Karaoke Royal đến ngã tư thứ hai rẽ phải đến cổng nhà hoang ma túy để ngay trước cổng”. Ph và Hiếu đi đến vị trí đã hẹn thì thấy có 01 khẩu trang màu xám, bên trong có chứa 01 gói nilon màu hồng, bên trong chứa các viên ma túy. Ph cầm lấy gói ma túy đó ở bàn tay trái rồi Ph và Hiếu về nhà Hiếu. Khi về đến nhà, Ph đưa gói ma túy cho Hiếu. Hiếu lấy 03 viên ma túy gói trong bao nilon màu đen cho lại Ph. Sau đó, Ph về nhà sử dụng hết 3 viên ma túy này. Số ma túy còn lại Hiếu để trong bao nilon màu hồng và dùng nilon màu đen gói lại rồi cất trong túi áo khoác màu xanh phía trên bên phải treo ở cột trụ cầu thang trong nhà Hiếu. Đến khoảng 20 giờ 00 phút ngày 30/5/2024, khi Hiếu đang ở nhà thì có Nguyễn Văn Dương nhắn tin với Hiếu qua ứng dụng Zalo để mua ma túy của Hiếu với giá 500.000 đồng, Hiếu đồng ý và bảo Dương chuyển khoản, Dương chuyển khoản từ tài khoản 0973544598 ngân hàng MB Bank của Dương đến tài khoản của Hiếu số tiền 500.000 đồng. Sau khi nhận được tiền, Hiếu lấy 05 viên ma túy rồi gói vào 01 bao nilon màu đen và đi đến nhà đưa cho Dương. Dương sử dụng hết 01 viên, còn 04 viên, Dương gói lại vào bao nilon màu đen ban đầu bỏ vào vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu White Horse màu vàng rồi cất trong túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi bộ ra ngoài để tìm nơi sử dụng ma túy.

Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 30/5/2024, tại khu vực đường quốc lộ 1A thuộc xóm Bắc Thịnh Mỹ, xã Diễn Thịnh, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An Tổ công tác Công an huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tiến hành kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn Dương về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại túi quần dài phía trước bên phải Dương đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu WHITE HORSE màu vàng, bên trong có chứa 01 gói nilon màu đen, bên trong có chứa 04 (Bốn) viên ma túy. Sau đó, Tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng thu giữ, lập biên bản quả tang và đưa Nguyễn Văn Dương về trụ sở Công an huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An để làm việc.

Vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 31/5/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn Hiếu, thu giữ tại vị trí túi áo khoác màu xanh phía trên, bên phải treo ở trụ cầu thang nhà ở của Hiếu 01 gói nilon màu đen, bên trong có chứa 01 gói nilon màu hồng, bên trong có chứa 195 viên ma túy (Methamphetamine).

Vào hồi 12 giờ 30 phút ngày 31/5/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phan Đình Ph. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 31/5/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Diễn Châu tiến hành lập Hội đồng mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định. Tại Bản kết luận giám định số 599/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 05/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu các viên nén màu hồng thu giữ của Nguyễn Văn Dương gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 0,45 gam. Mẫu các viên nén màu hồng thu giữ của Nguyễn Văn Hiếu gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 21,9 gam.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 144/2024/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An đã quyết định:

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Phan Đình Ph 10 (mười) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 31/5/2024).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về hình phạt đối với các bị cáo khác, về xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03 tháng 10 năm 2024, bị cáo Phan Đình Ph kháng cáo xin Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt với lý do: Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo 10 năm tù là quá cao.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Đình Ph giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm:

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo Phan Đình Ph sửa án sơ thẩm giảm hình phạt cho bị cáo:

- Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 BLHS xử phạt: Phan Đình Ph từ 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 31/5/2024).

Bị cáo không tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và chứng cứ. Bị cáo Ph đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Phan Đình Ph được gửi trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo là chủ thể có quyền kháng cáo và nội dung kháng

cáo phù hợp với giới hạn kháng cáo theo quy định tại Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của các bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 30/5/2024, tại khu vực đường quốc lộ 1A thuộc xóm Bắc Thịnh Mỹ, xã Diễn Thịnh, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An Nguyễn Văn Dương đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,45 gam ma túy Methamphetamine để sử dụng thì bị tổ công tác của Công an huyện Diễn Châu phát hiện bắt quả tang. Nguyễn Văn Dương khai số ma túy trên mua của Nguyễn Văn Hiếu với số tiền 500.000 đồng. Quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn Hiếu thu giữ 21,9 gam ma túy Methamphetamine cất giấu với mục đích sử dụng và bán kiếm lời. Hiếu khai số ma túy trên Hiếu cùng với Phan Đình Ph đi mua. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Phan Đình Ph về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Phan Đình Ph:

Về nội dung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phan Đình Ph, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là đối tượng có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Để có ma túy sử dụng bị cáo đã giúp sức cho bị cáo Hiếu mua ma túy để bán kiếm lời (mục đích là để Hiếu cho ma túy sử dụng). Bị cáo là liên hệ người bán ma túy, số lượng mua bán ma túy tương đối lớn. Tuy nhiên số tiền mua ma túy là của Hiếu, trong vụ án này bị cáo Ph giữ vai trò thứ yếu. Do đó, khi xét xử sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 10 năm tù là quá cao. Nên cấp phúc thẩm cần căn cứ vào vai trò của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ hình phạt để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ph giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Ph.

[4] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo Phan Đình Ph được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Đình Ph, giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo:

- Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 BLHS xử phạt: Phan Đình Ph 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 31/5/2024.

2. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Phan Đình Ph không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- TAND huyện Diễn Châu;
- VKSND huyện Diễn Châu;
- Chi cục THADS huyện Diễn Châu;
- Phòng PV06, CA tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Lưu Tòa Hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Anh

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 00 ngày 05 tháng 7 năm 2024;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Anh

- *Thẩm phán:* Ông Nguyễn Quang Trung và bà Trần Thị Thúy Ngọc

Tiến hành nghị án vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 58/2024/TLPT-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Vy Thị Thu Hương; Sinh ngày 15/11/1964 tại huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Khối Hòa Bắc, thị trấn Thạch Giám, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Hưu trí;

Đã bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự với mức hình phạt 06 (sáu) tháng tù.

2. Chu Quang Hiếu; Sinh ngày 20/10/1979 tại huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Khối Liên Cơ, phường Hưng Bình, TP Vinh, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Đã bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự với mức hình phạt 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Tính hợp pháp của chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định tố tụng: các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập và các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: đồng ý 3/3; không đồng ý: không.

2. Về điều luật áp dụng:

- Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Vy Thị Thu Hương.

- Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Chu Quang Hiếu.

Kết quả biểu quyết: đồng ý 3/3; không đồng ý: không.

3. Về mức hình phạt:

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vy Thị Thu Hương và Chu Quang Hiếu, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2024/HSST ngày 10/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An về phần quyết định hình phạt đối với bị cáo Vy Thị Thu Hương và Chu Quang Hiếu. Xử phạt: Bị cáo Vy Thị Thu Hương 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 07/8/2023 đến ngày 16/8/2023.

Xử phạt: Bị cáo Chu Quang Hiếu 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Kết quả biểu quyết: đồng ý 3/3; không đồng ý: không.

4. Về các vấn đề khác:

4.1. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b, h Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Vy Thị Thu Hương và Chu Quang Hiếu mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4.2. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4.3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: đồng ý 3/3; không đồng ý: không.

Nghị án kết thúc vào hồi 11 giờ 00 phút cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quang Trung Trần Thị Thúy Ngọc Nguyễn Đức Anh